

Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ

Thạch Thắt, ngày 07 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 343/2024/TLST- VDS ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Cần Văn Đ**, sinh năm 1993;

CCCD số 001093048598; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 10/7/2021.

Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện T, thành phố Hà Nội;

2. Chị **Lê Thị P**, sinh năm 1997;

CCCD số 001197001587, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 27/5/2023.

Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện T, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị P và anh Cần Văn Đ tự nguyện kết hôn tại UBND xã K, huyện T, thành phố Hà Nội ngày 18/7/2023.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm, không phù hợp về tính cách, vợ chồng không có tiếng nói chung, mặc dù đã nhiều lần vợ chồng tự hòa giải nhưng không được. Mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng. Mục đích hôn nhân không đạt được. Chị P, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án

công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ cần được chấp nhận theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Chị Lê Thị P và anh Cấn Văn Đ có một con chung là Cấn Gia B, sinh ngày 18/2/2024. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn giao con chung cho anh Cấn Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị P được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đ không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

[4] *Về lệ phí*: Chị Lê Thị P và anh Cấn Văn Đ mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị P và anh Cấn Văn Đ.

- Về con chung: Giao con chung là: Cấn Gia B, sinh ngày 18/2/2024 cho anh Cấn Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị P được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị P cho đến khi có quyết định khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Lê Thị Phương C số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0058842 ngày 23/12/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Anh Cấn Văn Đ phải chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0058843 ngày 23/12/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- UBND xã Kim Quan, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy